Uniwa waterproofing
Best Solution - Best Protection

TÀI LIỆU KỸ THUẬT



UniMembrane 2.0 PE

MÀNG BITUM, SBS TỰ DÍNH ĐƯỢC GIA CƯỜNG POLYESTER
DÀY 2,0mm · MẶT TRÊN POLYETHYLENE · THI CÔNG LẠNH

MÔ TẢ SẢN PHẨM

Màng tự dính UniMembrane 2.0 PE là loại màng chống thấm SBS biến tính thi công lạnh, tự dính, được gia cường polyester. Mặt dưới của màng có lớp màng bóc và mặt trên được phủ một lớp polyethylene mật độ cao. Sản phẩm được chứng nhận từ chính phủ Ai Cập phù hợp với nhãn hiệu chất lượng (EDS) và ASTM D 6222/2016.

ĐIỂM NỔI BẬT

- **2,0 mm** — Độ dày của mặt PE
- **500 N/5cm** — Độ bền căng dọc
- **- 15 °C** — Linh hoạt ở nhiệt độ thấp

HẠNG MỤC ỨNG DỤNG

- Tầng hầm, móng
- Tường chắn
- Nhà tắm, bếp
- Lớp nền hệ 2 lớp
- Mái tôn
- Khu vực ẩm ướt

ỨNG DỤNG

- Chống thấm móng bè
- Chống thấm tường chắn
- Chống thấm nhà tắm, nhà bếp và các khu vực ẩm ướt
- Lớp nền trong ứng dụng hệ thống chống thấm / lợp mái hai lớp
- Chống dột mái tôn

ƯU ĐIỂM

- Đặc tính cơ học cao
- Không thấm nước tuyệt đối
- Hiệu suất nhiệt độ thấp tuyệt vời
- Độ bám dính tuyệt vời trên mọi bề mặt
- Độ ổn định kích thước cao
- Dễ thi công
- Thân thiện với môi trường

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Thông số kỹ thuật	Phương pháp thử	Đơn vị	Giá trị	Dung sai
Điểm làm mềm	ASTM D-36	°C	> 100	-
Linh hoạt ở nhiệt độ thấp	EN 1109	°C	- 15	-
Chịu nhiệt	EN 1110	°C	100	-
Độ bền căng (dọc / ngang)	EN 12311-1	N/5cm	500 / 350	**± 25%**
Giãn dài (dọc / ngang)	EN 12311-1	%	45 / 50	**± 20%**
Kháng xé – đâm thủng (dọc / ngang)	EN 12310-1	N	100 / 150	**± 30%**
Kháng xé (dọc / ngang)	ASTM D-5147	N	360 / 300	**± 30%**
Ổn định kích thước (dọc / ngang)	EN 1107-1	%	± 0,5 / ± 0,5	-
Hấp thụ nước	ASTM D-5147	%	Tối đa 0,15	-
Kháng đâm thủng tĩnh	EN 12730:2001	kg	10	-
Kháng đâm thủng động	EN 12591	mm	1000	-
Không thấm nước 60kPa	EN 1928:2000	-	Không thấm nước tuyệt đối	-
Khả năng không thấm hơi nước	EN 1931	μ	80.000	-
Lão hoá do tia UV	EN 1295	-	Qua	-
Kháng lão hoá nhiệt	EN 1295	-	Không có dấu hiệu hỏng sau thử nghiệm	-
Bám dính bê tông	EN 13595	N/m²	25	-

THÔNG TIN SẢN PHẨM

ĐỘ DÀI CUỘN	15m (EN 1848-1, ± 1%)
ĐỘ RỘNG CUỘN	1m (EN 1848-1, ± 1%)
ĐỘ DÀY CỦA MẶT PE	2,0mm (EN 1849-1, ± 5%)
GIA CƯỜNG	Polyester không dệt
BẢO QUẢN	Theo chiều đứng ở nơi có mái che và thông gió tốt, không bị ánh nắng trực tiếp chiếu vào

KHUYẾN CÁO & MIỄN TRỪ

- Kết quả trên căn cứ theo màng 2,0mm.
- Do không ngừng cải tiến sản phẩm, Uniwa có quyền thay đổi các giá trị trên mà không cần báo trước.
- Thông số trong tài liệu được xác lập từ thử nghiệm phòng thí nghiệm ở điều kiện tiêu chuẩn; giá trị thực tế thay đổi theo nhiệt độ, độ ẩm, vật liệu đi kèm, phương pháp và tay nghề thi công. Người sử dụng có trách nhiệm kiểm tra sự phù hợp với mục đích sử dụng thực tế.
- Uniwa không chịu trách nhiệm với tổn thất do sử dụng sai mục đích, thi công sai hướng dẫn hoặc kết hợp vật liệu không tương thích chưa được xác nhận bằng văn bản; bảo lưu quyền cập nhật thông tin kỹ thuật không cần báo trước. Kiểm tra phiên bản TDS mới nhất trên website trước mỗi dự án.

HƯỚNG DẪN AN TOÀN

- **Vận chuyển:** trong khi dỡ hàng từ xe tải, tránh để màng rơi hoặc văng xuống.
- **Bảo quản:** theo chiều đứng ở nơi có mái che và thông gió tốt, không bị ánh nắng trực tiếp chiếu vào.
- **Tra cứu:** Phiếu Dữ liệu An toàn Hoá chất (SDS) mới nhất tại website chính thức Uniwa hoặc liên hệ bộ phận kỹ thuật.

UNIMEMBRANE 2.0 PE · MÀNG TỰ DÍNH SBS GIA CƯỜNG POLYESTER

PHÁT TRIỂN & PHÂN PHỐI BỞI
CÔNG TY TNHH UNIWA VIỆT NAM
130/34 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
sales@uniwa.vn · uniwa.vn
Phiên bản 2026.11 · TDS UNW-M20PE

SẢN XUẤT BỞI
INSUTECH
Plot 77, South 90th str., 5th Settlement, New Cairo, Egypt
info@insutech-eg.com
Sản xuất theo đơn đặt hàng của Uniwa (OEM)

HOTLINE
0935 076 866

UniMembrane 2.0 PE

MÀNG BITUM, SBS TỰ DÍNH ĐƯỢC GIA CƯỜNG POLYESTER

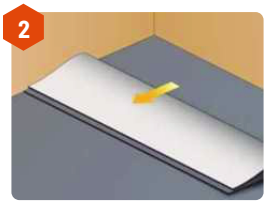
CÁC BƯỚC THI CÔNG

MÁI BẰNG · dán nguội



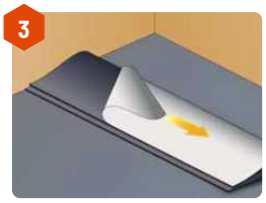
1 Trải màng lên nền đã lót

Trải lớp màng chống thấm lên trên bề mặt nền đã được quét lót bitum.



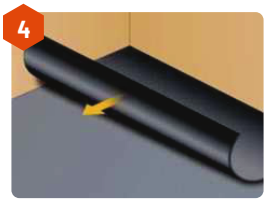
2 Gập nửa cuộn, rọc nylon

Gập một nửa chiều rộng cuộn màng (50cm), sử dụng dao rọc giấy cắt 1 đường thẳng trên lớp nylon.



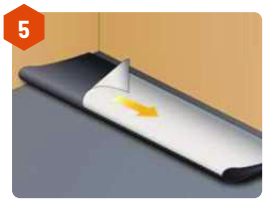
3 Bóc nylon nửa đầu

Bóc lớp màng nylon chống dính trên phần màng đã được gập.



4 Dán nửa đầu

Dán phần màng đã bị gấp lại lên mặt nền với lớp keo dính xuống phía dưới.



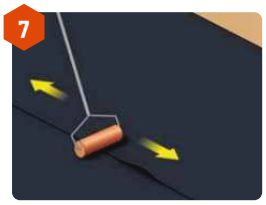
5 Bóc nylon nửa còn lại

Gấp phần màng còn lại lên và bóc nốt phần màng chống dính còn lại.



6 Trải nửa còn lại

Trải nửa màng còn lại lên mặt nền.



7 Chồng mí, lăn ép

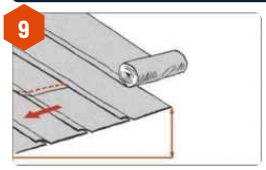
Mép gối dọc: 80-100mm, mép gối cuối: 150mm. Sử dụng con lăn ép chặt các mép nối để đảm bảo toàn bộ không khí bên dưới lớp màng đã được đẩy hết ra ngoài.



8 Khò mép dính

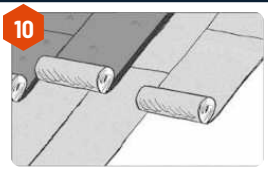
Sử dụng đèn khò gas mini để khò toàn bộ các mép dính.

MÁI DỐC · trải theo độ dốc



9 Trải theo độ dốc

Trên mái có độ dốc <15% thì màng được trải vuông góc với rãnh thoát nước, còn độ dốc ≥15% thì trải dọc theo rãnh thoát nước.



10 Chiều trải lớp phủ

LƯU Ý: Lớp màng phủ phải được trải cùng chiều với lớp màng lót. Không trải cuộn theo chiều cắt ngang.

LƯU Ý VÀNG

- **Cuộn màng phải được bảo quản ở nơi được che phủ, khô ráo, nguyên bao gói và được đưa ra hiện trường thi công trong trạng thái sẵn sàng sử dụng.**
- **Cuộn phải được để đứng và không chồng pallet lên nhau.**
- **Bề mặt được thi công phải sạch bụi, mảnh vụn, dầu, mỡ và không tồn tại vết nứt và kẽ hở hoặc các khuyết tật khác để đảm bảo độ bám dính tuyệt đối của màng.**
- **Bề mặt phải được xử lý bằng một lớp lót trước khi thi công vật liệu chống thấm.**

Định mức, tỉ lệ trộn, thời gian chờ và thông số kỹ thuật: xem mặt trước (Tài liệu kỹ thuật sản phẩm). Luôn thi công thử trên diện tích nhỏ trước khi thi công diện rộng.

PHÁT TRIỂN & PHÂN PHỐI BỞI
CÔNG TY TNHH UNIWA VIỆT NAM
130/34 Huỳnh Văn Nghệ, Phường Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh
sales@uniwa.vn · uniwa.vn
Phiên bản 2026.11 · QTTC UNW-M2OPE

SẢN XUẤT BỞI
INSUTECH
Plot 77, South 90th str., 5th Settlement, New Cairo, Egypt
info@insutech-eg.com
Sản xuất theo đơn đặt hàng của Uniwa (OEM)

HOTLINE
0935 076 866